

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GÒ QUAO
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 18/2019/HSST
Ngày: 15-5-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ QUAO, TỈNH KIÊN GIANG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Phan Thị Thuỳ Trang**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Nguyễn Văn Trường**.

2. Bà **Vũ Thị Đào**.

Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thùy Linh** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Hoài Khanh** – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 5 năm 2019 tại Tòa án nhân dân huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 12/2019/HS-ST, ngày 26 tháng 3 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2019/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn R** - sinh ngày 20 tháng 01 năm 1994 tại thành phố V, tỉnh Hậu Giang.

Nơi cư trú: ấp T, xã H, thành phố V, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: làm thuê; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ văn hoá: 4/12. Con ông Nguyễn Văn Tiến, sinh năm 1967; con bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1969; bị cáo có 03 anh chị em, lớn nhất sinh năm 1988, nhỏ nhất sinh năm 1999.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nguyễn Văn R bị bắt tạm giam vào ngày 31/01/2019 và hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Gò Quao.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

- Ông Nguyễn Thành C – sinh năm 1953, có mặt.

Nơi cư trú: ấp A, xã V, huyện G, tỉnh Kiên Giang.

- Bà Nguyễn Thị Kim A – sinh năm 1957, có đơn xin vắng mặt.

Nơi cư trú: ấp A, xã V, huyện G, tỉnh Kiên Giang.

- Bà Nguyễn Thị L – sinh năm 1989, có đơn xin vắng mặt.

Nơi cư trú: ấp A, xã V, huyện G, tỉnh Kiên Giang.

- Bà Phạm Thị L1 – sinh năm 1968, có đơn xin vắng mặt.

Nơi cư trú: ấp A, xã V, huyện G, tỉnh Kiên Giang.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Lê Thiện Tr – sinh năm 1981, có đơn xin vắng mặt.

Nơi cư trú: ấp T, xã V, huyện G, tỉnh Kiên Giang.

Bà Nguyễn Thị H – sinh năm 1969, có mặt.

Nơi cư trú: ấp T, xã H, thành phố V, tỉnh Hậu Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ ngày 09/01/2019, Nguyễn Văn R đang trông giữ máy bơm đất cho ông Huỳnh Văn C tại ấp A, xã V, huyện G, tỉnh Kiên Giang thì đường ống bơm bị hỏng nên Rót chạy xe đi kiểm tra và sửa chữa. Sau khi sửa xong đường ống, Rót điều khiển xe quay lại chỗ máy bơm nhưng khi đi ngang nhà ông Nguyễn Thành C thấy không có ai trông nhà, cửa hiên nhà mở nên R đột nhập vào nhà ông C lấy trộm một điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy Tab A6 (08G, màu trắng, màn hình cảm ứng) rồi tắt nguồn bỏ vào cốp xe và tiếp tục đi làm. Đến hơn 15 giờ cùng ngày, sau khi bơm đất xong, R thấy nhà ông Cảnh không có ai ở trong nhà nên nảy sinh ý định vào nhà ông C trộm cắp tài sản tiếp. Nguyễn Văn R đột nhập vào nhà ông C lục tìm tài sản nhưng không có, khi đi ra Rót nhìn thấy chiếc áo khoác của bà Nguyễn Thị L để trên salon gỗ nên đến lục túi thì phát hiện bên trong có 670.000 đồng và 02 tờ vé số nên Rót lấy bỏ vào túi quần rồi đi về. Sau khi trộm tài sản Rót mang điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy Tab A6 đến tiệm điện thoại Thiện Trí tại ấp T, xã V, huyện Gò Quao cầm được 1.000.000 đồng rồi mang sang xã Hòa Lự, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang trả nợ cho Hiếu 1.500.000 đồng.

Quá trình điều tra mở rộng, Nguyễn Văn R khai nhận đã thực hiện liên tiếp nhiều vụ trộm như sau:

Vào khoảng 07 giờ ngày 23/6/2018, trong lúc Nguyễn Văn R bơm đất cho bà Nguyễn Thị Kim A ở ấp A, xã V, huyện G thì thấy bà Kim Anh đi chợ về cởi áo khoác để ở trên sào gần cửa sổ nhà sau, khi bà Kim Anh đi vệ sinh không có ai trong nhà nên Rót đột nhập vào nhà đến chỗ để chiếc áo lấy trộm 280.000 đồng rồi bỏ ra ngoài tiếp tục bơm đất.

Đến ngày 03/7/2018 Nguyễn Văn R tiếp tục bơm đất cho bà Kim A, như thường lệ khoảng 07 giờ thì bà Kim A đi chợ về, Rót kêu bà Kim A đi ra phía sau nhà be bờ lại, khi đi bà Kim A cởi áo khoác để trên giường trong phòng ngủ, Rót thấy trong nhà không có ai mới dùng tay kéo bật cửa sổ phòng ngủ lấy cây móc chiếc áo khoác của bà Kim A và lấy trộm 2.900.000 đồng trong túi áo khoác bỏ vào túi quần rồi tiếp tục đi bơm đất.

Khoảng 6 giờ 30 phút ngày 23/7/2018, Nguyễn Văn R đến nhà bà Phạm Thị L1 ngụ tại ấp A, xã V, huyện G để bơm đất, trong lúc bà L1 đang dọn dẹp quán, Rót nằm vờng thì phát hiện chiếc áo khoác của bà L1 để trên ghế gần đó nên lục túi áo lấy trộm một điện thoại di động hiệu Iphone 5S 16G màu vàng đồng và 130.000 đồng cất giấu trong người rồi bỏ đi ra ngoài, đến chỗ vắng R lấy điện thoại ra xem thì phát hiện chiếc điện thoại bị bể phía sau ốp lưng nghĩ là điện thoại hư nên ném bỏ xuống sông, còn 130.000 đồng thì tiêu xài cá nhân.

** Tại bản kết luận định giá tài sản số 03/2019/KL-HĐĐG ngày 14/01/2019 của hội đồng định giá huyện Gò Quao kết luận:* Một điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy Tab A6, 08G, màu trắng, màn hình cảm ứng, giá trị còn lại tại thời điểm là 3.052.000 đồng.

** Tại bản kết luận định giá tài sản số 05/2019/KL-HĐĐG ngày 19/02/2019 của hội đồng định giá huyện Gò Quao kết luận:* Một điện thoại di động hiệu

Iphone 5S, 16G, màu vàng đồng, màn hình cảm ứng, giá trị còn lại tại thời điểm là 1.045.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số: 16/CT-VKSND-GQ, ngày 25/3/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao truy tố bị cáo Nguyễn Văn R về tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự nước Cộng Hoà Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam.

Tại phiên toà Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố phát biểu giữ nguyên cáo trạng truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn R và đề nghị áp dụng:

Khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 và 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn R từ 12 tháng đến 18 tháng tù.

Về vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu hồi chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy Tab A6, 08G, màu trắng, màn hình cảm ứng trao trả cho ông Nguyễn Thành C. Đối với chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 5S, 16G, màu vàng đồng, màn hình cảm ứng không thu giữ được nhưng gia đình bị cáo đã bồi thường giá trị chiếc điện thoại theo kết luận định giá của Hội đồng định giá huyện Gò Quao cho bị hại.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Văn R và gia đình đã tự nguyện khắc phục bồi thường thiệt hại cho các bị hại nên về dân sự người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì thêm vì vậy Viện kiểm sát không đề nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Gò Quao, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa; bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tố tụng: Bị hại Nguyễn Thị L, Nguyễn Thị Kim A, Phạm Thị L1 và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lê Thiện Tr có đơn xin xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự xét xử vắng mặt họ.

[3] Tại phiên toà bị cáo Nguyễn Văn R khai nhận: Vào ngày 23/6/2018 và ngày 03/7/2018 bị cáo Nguyễn Văn R đã lấy trộm 3.180.000 đồng của bà Nguyễn Thị Kim A; ngày 23/7/2018 bị cáo Nguyễn Văn R đã lấy trộm một điện thoại di động hiệu Iphone 5S 16G màn hình cảm ứng màu vàng đồng và 130.000 đồng của bà Phạm Thị L1; ngày 09/01/2019 tại ấp A, xã V, huyện G, tỉnh Kiên Giang lợi dụng các bị hại sơ hở trong việc quản lý tài sản bị cáo Nguyễn Văn R một lần nữa lấy trộm một điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy Tab A6 (08G, màu trắng, màn hình cảm ứng) của ông Nguyễn Thành C; 670.000 đồng và 02 tờ vé số của bà

Nguyễn Thị L. Bị cáo Nguyễn Văn R thống nhất với cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao truy tố bị cáo về tội trộm cắp tài sản, đồng thời đề nghị Tòa xử mức án nhẹ để bị cáo sớm trở về gia đình làm ăn lương thiện. Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Văn R phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, tài liệu chứng cứ và nội dung bản cáo trạng số: 16/CT-VKSND-GQ, ngày 23/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao. Sau khi thẩm tra và tranh tụng tại phiên tòa có căn cứ xác định:

Bị cáo Nguyễn Văn R có đầy đủ năng lực pháp luật, năng lực hành vi, bị cáo biết tài sản của công dân là bất khả xâm phạm được pháp luật bảo vệ và mọi người tôn trọng nhưng vì động cơ tham lam tư lợi, mục đích bị cáo chiếm đoạt tài sản để sử dụng cá nhân. Hành vi lén lút lấy trộm tài sản của bị cáo thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, bị cáo ý thức được hậu quả hành vi bị cáo thực hiện nhưng bị cáo bất chấp hậu quả. Tài sản bị cáo trộm cắp của ông Nguyễn Thành C theo kết luận định giá tài sản số: 03/2019/KL-HĐĐG ngày 14/01/2019 có giá trị là 3.052.000 đồng và tài sản bị cáo trộm của bà Nguyễn Thị Kim A đã đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn R đã cấu thành tội phạm “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định như sau:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

... ”

Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao truy tố bị cáo Nguyễn Văn R về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự vì bị cáo phạm tội 02 lần.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo và gia đình đã bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho người bị hại; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị hại đã xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1 và 2 Điều 51 Bộ Luật Hình sự.

[6] Sau khi đã xem xét đầy đủ toàn diện, khách quan các tình tiết của vụ án, đối chiếu với quy định pháp luật, đề nghị của Viện kiểm sát, bị hại. Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những cố ý trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác mà còn làm mất an ninh trật tự ở địa phương và gây bất bình trong quần chúng nhân dân nên cần phải áp dụng cho bị cáo một mức án tương xứng với hành vi phạm tội để giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Để đáp ứng yêu cầu công tác đấu tranh phòng chống tội phạm nên cách ly bị cáo Nguyễn Văn R khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo học tập, cải tạo trở thành người công dân có ích.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Văn R và gia đình đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho các bị hại. Tại phiên tòa bị hại và người có quyền lợi,

nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu và Viện kiểm sát không có đề nghị gì nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[8] Về biện pháp tư pháp: Cơ quan điều tra đã trao trả tài sản bị mất trộm cho bị hại xong nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật là 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- **Áp dụng:** khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 và 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ Luật Hình sự.

* **Tuyên bố:** Bị cáo Nguyễn Văn R phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

- **Xử phạt:** Bị cáo Nguyễn Văn R 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt được tính từ ngày 31/01/2019.

* **Về trách nhiệm dân sự:** Miễn xét.

* **Về biện pháp tư pháp:** Miễn xét.

* **Về án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo Nguyễn Văn R phải chịu án phí hình sự sơ thẩm bằng 200.000 (*hai trăm ngàn*) đồng.

* **Quyền kháng cáo:** Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKS huyện Gò Quao;
- Chi cục THA;
- Công an huyện;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- NLQ;
- Lưu HS.

**TM/. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Phan Thị Thuỳ Trang